

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2022/NQ-HĐND
(Dự thảo)

Quảng Trị, ngày tháng năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức hỗ trợ thêm tiền đóng bảo hiểm xã hội cho người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2023 – 2025

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 13**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;
Căn cứ Nghị định số 134/2015/NĐ-CP ngày 29/12/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội tự nguyện;
Thực hiện Nghị quyết số 69/NQ-CP ngày 19/5/2022 của Chính phủ về việc giao chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội;
Xét Tờ trình số: /TTr-UBND ngày tháng năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ thêm tiền đóng bảo hiểm xã hội cho người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2023 – 2025; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ thêm tiền đóng bảo hiểm xã hội cho người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2023 – 2025.

2. Đối tượng áp dụng:

- Công dân Việt Nam từ đủ 15 tuổi trở lên và không thuộc đối tượng tham gia BHXH bắt buộc quy định tại khoản 1 Điều 2 của Luật Bảo hiểm xã hội, có hộ khẩu thường trú trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, là người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo tại bảo hiểm xã hội các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến bảo hiểm xã hội tự nguyện.

Điều 2. Mức hỗ trợ, thời gian, kinh phí thực hiện

1. Mức hỗ trợ:

Người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện được hỗ trợ thêm tiền đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện theo tỷ lệ phần trăm (%) trên mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện hàng tháng theo mức chuẩn hộ nghèo của khu vực nông thôn theo từng thời kỳ do Chính phủ quy định, cụ thể:

a) Hỗ trợ thêm 20% mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện đối với người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện thuộc hộ nghèo;

b) Hỗ trợ thêm 15% mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện đối với người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện thuộc hộ cận nghèo.

(Mức hỗ trợ này ngoài mức hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện được quy định tại Nghị định số 134/2015/NĐ-CP ngày 29/12/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội tự nguyện).

2. Thời gian hỗ trợ:

Hỗ trợ theo thời gian thực tế tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện của từng đối tượng từ ngày 01/01/2023 đến hết ngày 31/12/2025.

3. Kinh phí hỗ trợ: Ngân sách tỉnh.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị Khóa VIII Kỳ họp thứ 13 thông qua ngày ... tháng năm 2022 và có hiệu lực thi hành từ ngày ... tháng ... năm 2022./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- VPQH, VPCTN, VPCP;
- Cục Kiểm tra văn bản thuộc Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế của Bộ Tài chính và Bộ VH,TT&DL;
- TT. TU, TT.HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh, TAND, VKSND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VPTU, VPUBND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, TP;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, VHXX.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đăng Quang